

Cẩm Giàng, ngày 24 tháng 7 năm 2023

Số: **05/2023/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-DS ngày 07/3/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Vũ Xuân T**, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn Đông Giao, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông T: Anh **Vũ Xuân B**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: thôn Đông Giao, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: + Anh **Nguyễn Ngọc M**, sinh năm 1987

+ Chị **Nguyễn Thị Y**, sinh năm 1990

Đều địa chỉ: Thôn Đông Giao, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị M1**, sinh năm 1963 (đã chết). Người thừa kế thế vị của bà Mơ gồm:

+ Chị **Vũ Thị M2** sinh năm 1985;

Địa chỉ: thôn Phúc Bó, xã Ngọc Lâm, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Số điện thoại: 0354.695.427

+ Chị **Vũ Thị C**, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: thôn Đông Giao, xã Lương Điền, Cẩm Giàng, Hải Dương.

Số điện thoại: 0388.587.726.

+ Anh Vũ Xuân B, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn Đông Giao, xã Lương Điền, Cẩm Giàng, Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của chị M2 và chị C: Anh Vũ Xuân B, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn Đông Giao, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Vũ Xuân B và anh Nguyễn Ngọc M - chị Nguyễn Thị Y thống nhất thỏa thuận, xác định tổng diện tích đất tranh chấp là 10,5 m² thuộc thửa đất số 100, tờ bản đồ số 11 tại địa chỉ thôn Đông Giao, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương được UBND huyện Cẩm Giàng cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất mang tên ông Vũ Xuân T và bà Nguyễn Thị M1 vào ngày 27/11/2006, có trị giá là: 10,5 m² x 7.000.000đ/m² = 73.500.000đ (*Bảy mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng*).

2.2. Anh Vũ Xuân B được nhận số tiền 73.500.000đ (*Bảy mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng*) do vợ chồng anh Nguyễn Ngọc M - chị Nguyễn Thị Y thanh toán trả trị giá 10,5 m² thuộc thửa đất số 100, tờ bản đồ số 11 tại địa chỉ thôn Đông Giao, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương được UBND huyện Cẩm Giàng cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất mang tên ông Vũ Xuân T và bà Nguyễn Thị M1 vào ngày 27/11/2006;

2.3. Anh Nguyễn Ngọc M - chị Nguyễn Thị Y được quyền quản lý sử dụng tổng diện tích 10,5 m², được giới hạn bởi các điểm từ A15-B6-B7 đến A15 (2,0m²) và từ B3-B4-B5-A17-A9 đến B3 (8,5m²), (có sơ đồ kèm theo, trên diện tích đất 2,0 m² trên có công trình xây dựng là một phần ngôi nhà 2 tầng xây dựng kiên cố, diện tích đất 8,5 m² có 02 bể nước) nằm trong thửa đất số 100, tờ bản đồ số 11 tại địa chỉ thôn Đông Giao, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương được UBND huyện Cẩm Giàng cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất mang tên ông Vũ Xuân T và bà Nguyễn Thị M1 vào ngày 27/11/2006; Trị giá là 73.500.000đ (*Bảy mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng*).

2.4. Về chi phí tố tụng: Anh Vũ Xuân B phải chịu số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng chẵn*) (đã nộp tạm ứng). Anh M, chị Y phải chịu số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng chẵn*), anh M và chị Y phải hoàn trả cho anh B số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng chẵn*).

3. Về án phí:

- Ông Vũ Xuân T được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Anh Nguyễn Ngọc M - chị Nguyễn Thị Y phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.837.500đồng (*Một triệu tám trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành. án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Chi Cục THA huyện Cẩm Giàng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Tố Uyên